Kinh tạng Pali

(Pali Nikaya)

HT. THÍCH MINH CHÂU

Việt dịch

Ấn bản năm 1991

Phân loại theo chủ đề:

CHƠN TÍN TOÀN

NIKAYA PHÂN LOẠI - CHỦ ĐỀ 139

ĐỆ NHẤT NỮ CƯ SĨ

139

Chịu trách nhiệm chính tả:

TÂM MINH ANH

Ấn bản điện tử 2018

MỤC LỤC

DẪN NHẬP

1. Lời giới thiệu

- *Sau khi nhận thấy tính thực tế, gần gũi, dễ hiểu và trí tuệ tuyệt diệu trong những bài kinh của bộ ĐẠI TẠNG KINH VIỆT NAM do Hoà Thượng Thích Minh Châu dịch trực tiếp từ Kinh Tạng Pali, chúng tôi nhận thấy rằng những bộ kinh này là những thực tế tuyệt diệu trong cuộc sống và nếu những bài kinh này không được tiếp cận và áp dụng trong cộng đồng Phật tử thì thật là một thiệt thòi cho những người con của Phật.*

- *Ví như một người khi nếm được hương vị tuyệt vời của một chiếc bánh ngon, lòng nghĩ tới những người thân thương của mình và đem đến mời họ cùng ăn với mình, đó chính là tâm niệm của chúng tôi khi thực hiện công việc này. Chúng tôi với tấm lòng chân thành sâu sắc cầu mong cho mọi người cùng có thể tiếp cận được với Kinh Tạng Pali (kinh Nikaya) và tìm được chân đứng trong bộ kinh này.*

- *Vì vậy, nhằm giới thiệu bộ kinh Nikaya đến với cộng đồng Phật tử ở khắp nơi và nhằm giúp cho quý đạo hữu dễ dàng tiếp cận với kinh Nikaya nên trong phiên bản vi tính này chúng tôi đã mạo muội cẩn thận* ***đánh***

***dấu,* tô màu** *những điểm căn bản và trọng tâm trong các bài kinh để quý đọc giả có thể nhanh chóng nắm hiểu được nội dung, ý nghĩa và những điểm quan trọng của bài kinh. Công việc này đã được chúng tôi thực hiện dựa trên sự thấy biết và kinh nghiệm thực hành của bản thân, quý đạo hữu cố gắng đọc đi đọc lại và suy nghiệm kỹ từng lời kinh rồi đem áp dụng thực hành để có thể tự mình thành tựu Tuệ giác như Đức Phật đã chỉ dạy.*

2. ***Lợi ích của việc nghiên cứu học hỏi bộ kinh này là gì?***

- *Đi thẳng vào lời dạy của Đức Phật, tiếp cận trực tiếp với những lời dạy nguyên chất của Đức Phật khi Ngài còn tại thế, tránh được sự truyền tải ý nghĩa giáo pháp có khi đúng, có khi lệch của các vị này vị kia, tránh được việc đến với đạo Phật nhưng nhìn nhận và hiểu biết đạo Phật thông qua lăng kính của người khác.*

- *Biết được với những sự kiện đã từng xảy ra trong thời kỳ Đức Phật còn tại thế như: hoàn cảnh xã hội thời đó, đời sống thực tế của Đức Phật và các cuộc thuyết giảng Chánh Pháp của Ngài.*

- *Trí tuệ được mở rộng, biết được đôi phần về trí tuệ thâm sâu vi diệu của Đức Phật qua các bài thuyết*

giảng của Ngài và qua các cuộc cật vấn, chất vấn của ngoại đạo.

- *Được làm quen với các Pháp học và Pháp hành mà Đức Phật đã trình bày dưới nhiều hình thức đa dạng khác nhau. Học hỏi được nhiều cách tu tập, nhiều phương diện tu tập, không bị hạn chế bó buộc trong một phương diện tu tập theo một trường phái nào.*
- *Có được một cái nhìn trực tiếp, trực diện đối với Chánh Pháp, giúp cho người tu tập không đi lệch ra ngoài Chánh Pháp, không làm uổng phí thời gian và công sức mà người tu tập đã bỏ ra để nghiên cứu tìm hiểu học hỏi và thực hành Phật Pháp, giúp cho nhiệt tình và ước nguyện của người tu học chân chánh được thành đạt, có kết quả tốt đẹp và lợi ích thiết thực ngay trong đời sống hiện tại.*
- *Có được đầy đủ những phương tiện để thực hiện Pháp học vàPháp hành, biết rõ những gì mình cần phải làm trên con đường đi đến sự chấm dứt khổ đau.*
- *Trong khi đọc, nghe, nghiên cứu, học hỏi các bản kinh thì tâm được an trú vào trong Chánh Tri Kiến, tham sân si được vắng mặt trong lúc ấy, tâm được an trú vào trong Chánh Pháp.*

– *Ngay trong hiện tại gieo kết được những thiện duyên tốt lành đối với Chánh Pháp của Đức Phật, có thể thẳng tiến đến việc tu tập sự giải thoát sanh tử ngay trong kiếp hiện tại. Nhưng nếu ngay trong hiện tại không đạt được sự giải thoát thì những thiện duyên này sẽ giúp được cho các đời sau: khi được sanh ra, tâm luôn hướng về sự tìm cầu Chánh Pháp, yêu thích tìm kiếm những lời dạy nguyên gốc của Đức Phật, và đồng thời tâm cũng luôn hướng về sự không ưa thích đối với các tà Pháp, tránh xa các tà thuyết không chân chánh, không có cảm xúc cảm tình đối với các tà đạo, tránh được các con đường tu tập sai lệch làm uổng phí công sức và tâm nguyện của người tu tập mà vẫn không đạt được sự giải thoát khổ đau.*

– *Trong quá trình học hỏi nghiên cứu cẩn thận các bản kinh này thì Chánh Tri Kiến đi đến thành tựu đầy đủ, Giới Hạnh đi đến thành tựu đầy đủ, ba kiết sử Thân Kiến, Hoài Nghi, Giới Cấm Thủ được đoạn tận, chứng được Dự Lưu Quả, là bậc Dự Lưu, chỉ còn tái sanh tối đa là bảy lần giữa chư Thiên và loài người, không còn bị đọa vào trong các đường ác sanh như địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh.*

– *Khi thân hoại mạng chung nếu bị thất niệm, tâm không được tỉnh giác, thì khi tái sanh đời sau, lúc đầu*

không nhớ được đạo pháp, nhưng sau đó sẽ có những nhân duyên đưa đến giúp cho tâm trí từ từ nhớ lại và tiếp tục tu tập trong vòng tối đa bảy lần tái sanh là sẽ đi đến sự chứng đạt được tâm hoàn toàn tịch lặng thoát ly sanh tử, thoát ly đau khổ, thoát khỏi mọi ràng buộc, phiền não đối với ***năm thủ uẩn.***

3. Lòng tri ân

- *Chúng ta, những người đến với đạo thoát ly sanh tử của Đức Phật sau khi Ngài nhập diệt đã trên 2500 năm, nhưng may mắn quá lớn cho chúng ta đó là việc chúng ta vẫn còn được thấy, được gặp, được học hỏi và được hành trì theo những bản kinh nguyên chất truyền thống của Đức Phật. Xin hạnh phúc tri ân sự may mắn này của mình và xin chân thành vô lượng cung kính tri ân Hòa Thượng Thích Minh Châu, người đã bỏ nhiều thời gian, nhiều tâm huyết để làm cho Chánh Pháp được sáng tỏ đối với những người con của Đức Phật tại Việt Nam.*
- *Xin chân thành cung kính cúi đầu tri ân Hoà Thượng - vị ân sư của Phật tử Việt Nam.*

Pháp quốc, ngày 05 tháng 07 năm 2014

Người trình bày - Chơn Tín Toàn

1 Gương tu tập - Kinh HY CẦU – Tăng I, 163

HY CẦU – *Tăng* I, 163

1.- Tỷ-kheo có tín tâm, này các Tỷ-kheo, nếu hy cầu một cách chơn chánh, sẽ hy cầu như sau: *"Mong rằng ta sẽ như* ***Sàriputta*** *và* ***Moggallàna****"*. Đây là cán cân, này các Tỷ-kheo, đây là đồ đo lường đối với các đệ tử Tỷ-kheo của Ta, tức là Sàriputta và Moggallàna.

2. Tỷ-kheo-ni có tín tâm, này các Tỷ-kheo, nếu hy cầu một cách chơn chánh, sẽ hy cầu như sau: *"Mong rằng ta sẽ như Tỷ-kheo-ni* ***Khemà*** *và* ***Uppalavannà****"*. Đây là cán cân, này các Tỷ-kheo, đây là đồ đo lường đối với các đệ tử Tỷ-kheo-ni của Ta, tức là Tỷ-kheo-ni Khemà và Uppalavannà.

3. Cư sĩ có tín tâm, này các Tỷ-kheo, nếu hy cầu một cách chơn chánh, sẽ hy cầu như sau: *"Mong rằng ta sẽ như gia chủ* ***Citta*** *và* ***Hatthaka ở Àlavì****"*. Đây là cán cân, này các Tỷ-kheo, đây là đồ đo lường đối với các đệ tử cư sĩ của Ta, tức là gia chủ Citta và Hatthaka ở Àlavì.

4. Nữ cư sĩ có tín tâm, này các Tỷ-kheo, nếu hy cầu một cách chơn chánh, sẽ hy cầu như sau: *"Mong rằng ta sẽ như nữ cư sĩ* ***Khujjuttarà*** *và* ***Velukantakiyà****, mẹ của Nanda"*. Đây là cán cân, này các Tỷ-kheo, đây

là đồ đo lường đối với các đệ tử nữ cư sĩ của Ta, tức là nữ cư sĩ Khujjuttarà và Velukantakiyà, mẹ của Nanda.

2 Gương tu tập - Kinh MONG CẦU – Tăng II, 128

MONG CẦU – *Tăng* II, 128

1.- Này các Tỳ-kheo, Tỷ-kheo có lòng tin, nếu chơn chánh mong cầu, hãy mong cầu như sau: *"Mong ta sẽ được như **Sàriputta**, **Moggallàna**"*. Này các Tỷ-kheo, họ là cán cân, là đồ để đo lường các đệ tử Tỷ-kheo của ta, tức là Sàriputta, Moggallàna.

2. Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni có lòng tin, nếu chơn chánh mong cầu, hãy mong cầu như sau: *"Mong ta sẽ được như **Khema** và Tỷ-kheo-ni **Uppalavannà**"*. Này các Tỷ-kheo, họ là cán cân, là đồ để đo lường các đệ tử Tỷ-kheo-ni của ta, tức là Khema và Uppalavannà.

3. Này các Tỷ-kheo, nam cư sĩ có lòng tin, nếu chơn chánh mong cầu, hãy mong cầu như sau: *"Mong ta sẽ được như gia chủ **Citta**, và **Hatthaka** người Alavì"*. Này các Tỷ-kheo, họ là cán cân, là đồ để đo lường các đệ tử nam cư sĩ của ta, tức là gia chủ Citta và Hatthaka người Alavì.

4. Này các Tỷ-kheo, nữ cư sĩ có lòng tin, nếu chơn chánh mong cầu, hãy mong cầu như sau: *"Mong ta*

*sẽ được như nữ cư sĩ **Khujjuttarà** và **Velukantaki**, mẹ của Nandà".* Này các Tỷ-kheo, họ là cán cân, là đồ để đo lường các đệ tử nữ cư sĩ của ta, tức là nữ cư sĩ Khujjuttarà và Velukantaki, mẹ của Nandà.

3 Gương tu tập - Kinh NỮ CƯ SĨ – Tăng I, 56

NỮ CƯ SĨ – *Tăng* I, 56

1. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ của Ta, này các Tỳ-kheo, người đi đến quy y đầu tiên là **Sujàtà Senànidhìtà**.
2. Trong các vị... bố thí, tối thắng là **Visàkhà Migàramàtà**.
3. Trong các vị... nghe nhiều, tối thắng là **Khujjuttar**.
4. Trong các vị... trú từ tâm, tối thắng là **Sàmàvati**.
5. Trong các vị... tu Thiền, tối thắng là **Uttarà Nandamàtà**.
6. Trong các vị... bố thí các món ăn thượng vị, tối thắng là **Suppavàsà Koliyadhita**.
7. Trong các vị... săn sóc người bệnh, tối thắng là nữ cư sĩ **Suppiyà**.

8. Trong các vị... có lòng tịnh tín bất động, tối thắng là **Kàtiyànì**.
9. Trong các vị... nói chuyện một cách thân mật, tối thắng là nữ gia chủ **Nakulamàtà**.
10. Trong các vị nữ cư sĩ đệ tử của Ta, này các Tỷ-kheo, có lòng tịnh tín đối với lời nghe đồn, tối thắng là **Kàlì**, nữ cư sĩ ở Kulagharikà.

4 Gương tu tập - Nam cư sĩ Citta và Hatthaka - Kinh Con Trai – Tương II, 408

Con Gái Một – *Tương* II, 408

1) Sàvatthi.

2) - **Khổ lụy**, này các Tỷ-kheo, là *lợi đắc, cung kính, danh vọng*, thật là đắng cay, ác độc, là chướng ngại pháp để chứng đạt vô thượng an ổn, khỏi các khổ ách.

3) Một tín nữ, này các Tỷ-kheo, chơn chánh khuyên dạy đứa con gái độc nhất, đáng yêu, đáng mến, sẽ khuyên dạy như sau: *"Này Con thân yêu, hãy giống như nữ cư sĩ **Khujjutarà** và **Velu-kandakiyà**, mẹ của Nanda!"*

4) Các vị ấy, này các Tỷ-kheo, là cân lường, là mẫu mực cho các đệ tử nữ cư sĩ của Ta, tức là nữ cư sĩ Khujjutarà và Velukandakiyà.

5) *"Này Con thân yêu, nếu Con xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình; này Con thân yêu, hãy giống như Tỷ-kheo-ni **Khema** và **Uppàlavanna**!"*

6) Các vị ấy, này các Tỷ-kheo, là cân lường, là mẫu mực cho các đệ tử Tỷ-kheo-ni của Ta, tức là Tỷ-kheo-ni Khemà và Uppàlavanna.

7) *"Này Con thân yêu,* ***chớ để cho lợi đắc, cung kính, danh vọng chạm đến người,*** *kẻ hữu học với tâm đầy nhiệt tình!"*

8) Này các Tỷ-kheo, nếu một Tỷ-kheo-ni hữu học, với tâm đầy nhiệt tình, bị lợi đắc, cung kính, danh vọng chạm đến, như vậy là chướng ngại cho vị ấy.

9) Như vậy khổ lụy, này các Tỷ-kheo, là lợi đắc, cung kính, danh vọng, thật là đắng cay, ác độc, là chướng ngại pháp để chứng đạt vô thượng an ổn, khỏi các khổ ách.

10) Như vậy, này các Tỷ-kheo, các Ông cần phải học tập.

Con Trai – 408tu2

1) Sàvatthi.

2) - **Khổ lụy**, này các Tỷ-kheo, là *lợi đắc, cung kính, danh vọng*, thật là đắng cay, ác độc, là chướng ngại

pháp để chứng đạt vô thượng an ổn, khỏi các khổ ách.

3) Một tín nữ, này các Tỷ-kheo, chơn chánh khuyên dạy đứa con độc nhất, đáng yêu, đáng mến, sẽ khuyên dạy như sau: *"Này Con thân yêu, hãy giống như gia chủ **Citta**, hãy giống như **Hatthaka** ở Alava!"*

4) Các vị ấy, này các Tỷ-kheo, là cân lường, là mẫu mực cho các đệ tử cư sĩ của Ta, tức là gia chủ Citta và Hatthaka ở Alava.

5) *"Này Con thân yêu, nếu con xuất gia từ bỏ gia đình, sống không gia đình, này Con thân yêu, hãy giống như **Sàriputta** và **Moggalàna**!"*

6) Các vị ấy, này các Tỷ-kheo, là cân lường, là mẫu mực cho các đệ tử Tỷ-kheo của Ta, tức là Sàriputta và Moggalàna.

7) *"Này Con thân yêu, **chớ để cho lợi đắc, cung kính, danh vọng chạm đến người**, kẻ hữu học với tâm đầy nhiệt tình".* Này các Tỷ-kheo, nếu một Tỷ-kheo hữu học với tâm đầy nhiệt tình, bị lợi đắc, cung kính, danh vọng chạm đến, như vậy là chướng ngại cho vị ấy.

8) Như vậy khổ lụy, này các Tỷ-kheo, là lợi đắc, cung kính, danh vọng, thật là đắng cay, ác độc, là chướng ngại pháp để chứng đạt vô thượng an ổn, khỏi các khổ ách.

9) Như vậy, này các Tỷ-kheo, các Ông cần phải học tập.

5 Gương tu tập - Nữ cư sĩ Khujjutara và Velukandakiya mẹ của Nanda - Kinh Con Trai – Tương II, 408

Con Gái Một – *Tương* II, 409

1) Sàvatthi.

2) - **Khổ lụy**, này các Tỷ-kheo, là *lợi đắc, cung kính, danh vọng*, thật là đắng cay, ác độc, là chướng ngại pháp để chứng đạt vô thượng an ổn, khỏi các khổ ách.

3) Một tín nữ, này các Tỷ-kheo, chơn chánh khuyên dạy đứa con gái độc nhất, đáng yêu, đáng mến, sẽ khuyên dạy như sau: *"Này Con thân yêu, hãy giống như nữ cư sĩ* ***Khujjutarà*** *và* ***Velu-kandakiyà****, mẹ của Nanda!"*

4) Các vị ấy, này các Tỷ-kheo, là cân lường, là mẫu mực cho các đệ tử nữ cư sĩ của Ta, tức là nữ cư sĩ Khujjutarà và Velukandakiyà.

5) *"Này Con thân yêu, nếu Con xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình; này Con thân yêu, hãy giống như Tỷ-kheo-ni* ***Khema*** *và* ***Uppàlavanna****!"*

6) Các vị ấy, này các Tỷ-kheo, là cân lường, là mẫu mực cho các đệ tử Tỷ-kheo-ni của Ta, tức là Tỷ-kheo-ni Khemà và Uppàlavanna.

7) *"Này Con thân yêu,* ***chớ để cho lợi đắc, cung kính, danh vọng chạm đến người,*** *kẻ hữu học với tâm đầy nhiệt tình!"*

8) Này các Tỷ-kheo, nếu một Tỷ-kheo-ni hữu học, với tâm đầy nhiệt tình, bị lợi đắc, cung kính, danh vọng chạm đến, như vậy là chướng ngại cho vị ấy.

9) Như vậy khổ lụy, này các Tỷ-kheo, là lợi đắc, cung kính, danh vọng, thật là đắng cay, ác độc, là chướng ngại pháp để chứng đạt vô thượng an ổn, khỏi các khổ ách.

10) Như vậy, này các Tỷ-kheo, các Ông cần phải học tập.

Con Trai – 408tu2

1) Sàvatthi.

2) - **Khổ lụy**, này các Tỷ-kheo, là *lợi đắc, cung kính, danh vọng*, thật là đắng cay, ác độc, là chướng ngại

pháp để chứng đạt vô thượng an ổn, khỏi các khổ ách.

3) Một tín nữ, này các Tỳ-kheo, chơn chánh khuyên dạy đứa con độc nhất, đáng yêu, đáng mến, sẽ khuyên dạy như sau: *"Này Con thân yêu, hãy giống như gia chủ **Citta**, hãy giống như **Hatthaka** ở Alava!"*

4) Các vị ấy, này các Tỳ-kheo, là cân lường, là mẫu mực cho các đệ tử cư sĩ của Ta, tức là gia chủ Citta và Hatthaka ở Alava.

5) *"Này Con thân yêu, nếu con xuất gia từ bỏ gia đình, sống không gia đình, này Con thân yêu, hãy giống như **Sàriputta** và **Moggalàna**!"*

6) Các vị ấy, này các Tỳ-kheo, là cân lường, là mẫu mực cho các đệ tử Tỳ-kheo của Ta, tức là Sàriputta và Moggalàna.

7) *"Này Con thân yêu, **chớ để cho lợi đắc, cung kính, danh vọng chạm đến người**, kẻ hữu học với tâm đầy nhiệt tình".* Này các Tỳ-kheo, nếu một Tỳ-kheo hữu học với tâm đầy nhiệt tình, bị lợi đắc, cung kính, danh vọng chạm đến, như vậy là chướng ngại cho vị ấy.

8) Như vậy khổ lụy, này các Tỷ-kheo, là lợi đắc, cung kính, danh vọng, thật là đắng cay, ác độc, là chướng ngại pháp để chứng đạt vô thượng an ổn, khỏi các khổ ách.

9) Như vậy, này các Tỷ-kheo, các Ông cần phải học tập.

6 Bố thí - Visàkhà Migàramàtà - Kinh NỮ CƯ SĨ - Tăng I, 56

NỮ CƯ SĨ – *Tăng* I, 56

11. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ của Ta, này các Tỷ-kheo, người đi đến quy y đầu tiên là **Sujàtà Senànidhìtà**.
12. Trong các vị... bố thí, tối thắng là **Visàkhà Migàramàtà**.
13. Trong các vị... nghe nhiều, tối thắng là **Khujjuttar**.
14. Trong các vị... trú từ tâm, tối thắng là **Sàmàvati**.
15. Trong các vị... tu Thiền, tối thắng là **Uttarà Nandamàtà**.
16. Trong các vị... bố thí các món ăn thượng vị, tối thắng là **Suppavàsà Koliyadhita**.
17. Trong các vị... săn sóc người bệnh, tối thắng là nữ cư sĩ **Suppiyà**.

18. Trong các vị... có lòng tịnh tín bất động, tối thắng là **Kàtiyànì**.
19. Trong các vị... nói chuyện một cách thân mật, tối thắng là nữ gia chủ **Nakulamàtà**.
20. Trong các vị nữ cư sĩ đệ tử của Ta, này các Tỳ-kheo, có lòng tịnh tín đối với lời nghe đồn, tối thắng là **Kàlì**, nữ cư sĩ ở Kulagharikà.

7 Bố thí các món ăn thượng vị - Suppavàsà Koliyadhita - Kinh NỮ CƯ SĨ - Tăng I, 56

NỮ CƯ SĨ – *Tăng* I, 56

21. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ của Ta, này các Tỷ-kheo, người đi đến quy y đầu tiên là **Sujàtà Senànidhìtà**.
22. Trong các vị... bố thí, tối thắng là **Visàkhà Migàramàtà**.
23. Trong các vị... nghe nhiều, tối thắng là **Khujjuttar**.
24. Trong các vị... trú từ tâm, tối thắng là **Sàmàvati**.
25. Trong các vị... tu Thiền, tối thắng là **Uttarà Nandamàtà**.
26. Trong các vị... bố thí các món ăn thượng vị, tối thắng là **Suppavàsà Koliyadhita**.
27. Trong các vị... săn sóc người bệnh, tối thắng là nữ cư sĩ **Suppiyà**.

28. Trong các vị... có lòng tịnh tín bất động, tối thắng là **Kàtiyànì**.
29. Trong các vị... nói chuyện một cách thân mật, tối thắng là nữ gia chủ **Nakulamàtà**.
30. Trong các vị nữ cư sĩ đệ tử của Ta, này các Tỷ-kheo, có lòng tịnh tín đối với lời nghe đồn, tối thắng là **Kàlì**, nữ cư sĩ ở Kulagharikà.

8 Có lòng tịnh tín bất động - Kàtiyànì - Kinh NỮ CƯ SĨ - Tăng I, 56

NỮ CƯ SĨ – *Tăng* I, 56

31. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ của Ta, này các Tỷ-kheo, người đi đến quy y đầu tiên là **Sujàtà Senànidhìtà**.

32. Trong các vị... bố thí, tối thắng là **Visàkhà Migàramàtà**.

33. Trong các vị... nghe nhiều, tối thắng là **Khujjuttar**.

34. Trong các vị... trú từ tâm, tối thắng là **Sàmàvati**.

35. Trong các vị... tu Thiền, tối thắng là **Uttarà Nandamàtà**.

36. Trong các vị... bố thí các món ăn thượng vị, tối thắng là **Suppavàsà Koliyadhita**.

37. Trong các vị... săn sóc người bệnh, tối thắng là nữ cư sĩ **Suppiyà**.

38. Trong các vị... có lòng tịnh tín bất động, tối thắng là **Kàtiyànì**.

39. Trong các vị... nói chuyện một cách thân mật, tối thắng là nữ gia chủ **Nakulamàtà**.

40. Trong các vị nữ cư sĩ đệ tử của Ta, này các Tỷ-kheo, có lòng tịnh tín đối với lời nghe đồn, tối thắng là **Kàlì**, nữ cư sĩ ở Kulagharikà.

9 Có lòng tịnh tín với lời nghe đồn - Kàlì - Kinh NỮ CƯ SĨ - Tăng I, 56

NỮ CƯ SĨ – *Tăng* I, 56

41. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ của Ta, này các Tỷ-kheo, người đi đến quy y đầu tiên là **Sujàtà Senànidhìtà**.
42. Trong các vị... bố thí, tối thắng là **Visàkhà Migàramàtà**.
43. Trong các vị... nghe nhiều, tối thắng là **Khujjuttar**.
44. Trong các vị... trú từ tâm, tối thắng là **Sàmàvati**.
45. Trong các vị... tu Thiền, tối thắng là **Uttarà Nandamàtà**.
46. Trong các vị... bố thí các món ăn thượng vị, tối thắng là **Suppavàsà Koliyadhita**.
47. Trong các vị... săn sóc người bệnh, tối thắng là nữ cư sĩ **Suppiyà**.

48. Trong các vị... có lòng tịnh tín bất động, tối thắng là **Kàtiyànì**.
49. Trong các vị... nói chuyện một cách thân mật, tối thắng là nữ gia chủ **Nakulamàtà**.
50. Trong các vị nữ cư sĩ đệ tử của Ta, này các Tỷ-kheo, có lòng tịnh tín đối với lời nghe đồn, tối thắng là **Kàlì**, nữ cư sĩ ở Kulagharikà.

10 Nói chuyện một cách thân mật - Nakulamàtà - Kinh NỮ CƯ SĨ - Tăng I, 56

NỮ CƯ SĨ – *Tăng* I, 56

51. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ của Ta, này các Tỷ-kheo, người đi đến quy y đầu tiên là **Sujàtà Senànidhìtà**.
52. Trong các vị... bố thí, tối thắng là **Visàkhà Migàramàtà**.
53. Trong các vị... nghe nhiều, tối thắng là **Khujjuttar**.
54. Trong các vị... trú từ tâm, tối thắng là **Sàmàvati**.
55. Trong các vị... tu Thiền, tối thắng là **Uttarà Nandamàtà**.
56. Trong các vị... bố thí các món ăn thượng vị, tối thắng là **Suppavàsà Koliyadhita**.
57. Trong các vị... săn sóc người bệnh, tối thắng là nữ cư sĩ **Suppiyà**.

58. Trong các vị... có lòng tịnh tín bất động, tối thắng là **Kàtiyànì**.
59. Trong các vị... nói chuyện một cách thân mật, tối thắng là nữ gia chủ **Nakulamàtà**.
60. Trong các vị nữ cư sĩ đệ tử của Ta, này các Tỷ-kheo, có lòng tịnh tín đối với lời nghe đồn, tối thắng là **Kàlì**, nữ cư sĩ ở Kulagharikà.

11 Quy y đầu tiên - Sujàtà Senànidhìtà - Kinh NỮ CƯ SĨ - Tăng I, 56

NỮ CƯ SĨ – *Tăng* I, 56

61. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ của Ta, này các Tỷ-kheo, người đi đến quy y đầu tiên là **Sujàtà Senànidhìtà**.

62. Trong các vị... bố thí, tối thắng là **Visàkhà Migàramàtà**.

63. Trong các vị... nghe nhiều, tối thắng là **Khujjuttar**.

64. Trong các vị... trú từ tâm, tối thắng là **Sàmàvati**.

65. Trong các vị... tu Thiền, tối thắng là **Uttarà Nandamàtà**.

66. Trong các vị... bố thí các món ăn thượng vị, tối thắng là **Suppavàsà Koliyadhita**.

67. Trong các vị... săn sóc người bệnh, tối thắng là nữ cư sĩ **Suppiyà**.

68. Trong các vị... có lòng tịnh tín bất động, tối thắng là **Kàtiyànì**.
69. Trong các vị... nói chuyện một cách thân mật, tối thắng là nữ gia chủ **Nakulamàtà**.
70. Trong các vị nữ cư sĩ đệ tử của Ta, này các Tỷ-kheo, có lòng tịnh tín đối với lời nghe đồn, tối thắng là **Kàlì**, nữ cư sĩ ở Kulagharikà.

12 Săn sóc người bệnh - Suppiyà - Kinh NỮ CƯ SĨ - Tăng I, 56

NỮ CƯ SĨ – *Tăng* I, 56

71. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ của Ta, này các Tỷ-kheo, người đi đến quy y đầu tiên là **Sujàtà Senànidhìtà**.
72. Trong các vị... bố thí, tối thắng là **Visàkhà Migàramàtà**.
73. Trong các vị... nghe nhiều, tối thắng là **Khujjuttar**.
74. Trong các vị... trú từ tâm, tối thắng là **Sàmàvati**.
75. Trong các vị... tu Thiền, tối thắng là **Uttarà Nandamàtà**.
76. Trong các vị... bố thí các món ăn thượng vị, tối thắng là **Suppavàsà Koliyadhita**.
77. Trong các vị... săn sóc người bệnh, tối thắng là nữ cư sĩ **Suppiyà**.

78. Trong các vị... có lòng tịnh tín bất động, tối thắng là **Kàtiyànì**.
79. Trong các vị... nói chuyện một cách thân mật, tối thắng là nữ gia chủ **Nakulamàtà**.
80. Trong các vị nữ cư sĩ đệ tử của Ta, này các Tỷ-kheo, có lòng tịnh tín đối với lời nghe đồn, tối thắng là **Kàlì**, nữ cư sĩ ở Kulagharikà.

13 Thanh văn - Khujjuttar - Kinh NỮ CƯ SĨ - Tăng I, 56

NỮ CƯ SĨ – *Tăng* I, 56

81. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ của Ta, này các Tỷ-kheo, người đi đến quy y đầu tiên là **Sujàtà Senànidhìtà**.

82. Trong các vị... bố thí, tối thắng là **Visàkhà Migàramàtà**.

83. Trong các vị... nghe nhiều, tối thắng là **Khujjuttar**.

84. Trong các vị... trú từ tâm, tối thắng là **Sàmàvati**.

85. Trong các vị... tu Thiền, tối thắng là **Uttarà Nandamàtà**.

86. Trong các vị... bố thí các món ăn thượng vị, tối thắng là **Suppavàsà Koliyadhita**.

87. Trong các vị... săn sóc người bệnh, tối thắng là nữ cư sĩ **Suppiyà**.

88. Trong các vị... có lòng tịnh tín bất động, tối thắng là **Kàtiyànì**.

89. Trong các vị... nói chuyện một cách thân mật, tối thắng là nữ gia chủ **Nakulamàtà**.

90. Trong các vị nữ cư sĩ đệ tử của Ta, này các Tỷ-kheo, có lòng tịnh tín đối với lời nghe đồn, tối thắng là **Kàlì**, nữ cư sĩ ở Kulagharikà.

14 Trú từ tâm - Sàmàvati - Kinh NỮ CƯ SĨ - Tăng I, 56

NỮ CƯ SĨ – *Tăng* I, 56

91. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ của Ta, này các Tỳ-kheo, người đi đến quy y đầu tiên là **Sujàtà Senànidhìtà**.

92. Trong các vị... bố thí, tối thắng là **Visàkhà Migàramàtà**.

93. Trong các vị... nghe nhiều, tối thắng là **Khujjuttar**.

94. Trong các vị... trú từ tâm, tối thắng là **Sàmàvati**.

95. Trong các vị... tu Thiền, tối thắng là **Uttarà Nandamàtà**.

96. Trong các vị... bố thí các món ăn thượng vị, tối thắng là **Suppavàsà Koliyadhita**.

97. Trong các vị... săn sóc người bệnh, tối thắng là nữ cư sĩ **Suppiyà**.

98. Trong các vị... có lòng tịnh tín bất động, tối thắng là **Kàtiyànì**.

99. Trong các vị... nói chuyện một cách thân mật, tối thắng là nữ gia chủ **Nakulamàtà**.

100. Trong các vị nữ cư sĩ đệ tử của Ta, này các Tỷ-kheo, có lòng tịnh tín đối với lời nghe đồn, tối thắng là **Kàlì**, nữ cư sĩ ở Kulagharikà.

15 Tu thiền - Uttarà Nandamàtà - Kinh NỮ CƯ SĨ - Tăng I, 56

NỮ CƯ SĨ – *Tăng* I, 56

101. Trong các vị đệ tử nữ cư sĩ của Ta, này các Tỷ-kheo, người đi đến quy y đầu tiên là **Sujàtà Senànidhìtà**.

102. Trong các vị... bố thí, tối thắng là **Visàkhà Migàramàtà**.

103. Trong các vị... nghe nhiều, tối thắng là **Khujjuttar**.

104. Trong các vị... trú từ tâm, tối thắng là **Sàmàvati**.

105. Trong các vị... tu Thiền, tối thắng là **Uttarà Nandamàtà**.

106. Trong các vị... bố thí các món ăn thượng vị, tối thắng là **Suppavàsà Koliyadhita**.

107. Trong các vị... săn sóc người bệnh, tối thắng là nữ cư sĩ **Suppiyà**.

108. Trong các vị... có lòng tịnh tín bất động, tối thắng là **Kàtiyànì**.

109. Trong các vị... nói chuyện một cách thân mật, tối thắng là nữ gia chủ **Nakulamàtà**.

110. Trong các vị nữ cư sĩ đệ tử của Ta, này các Tỷ-kheo, có lòng tịnh tín đối với lời nghe đồn, tối thắng là **Kàlì**, nữ cư sĩ ở Kulagharikà.